

Số: / KH-CTĐ SỐ 08

Đồng Tháp, ngày tháng 03 năm 2022

## Dự thảo

### KẾ HOẠCH

## Tổ chức phong trào thi đua và bình xét khen thưởng Cụm Thi đua số 08 năm 2022

Thực hiện Quyết định số 1459/QĐ-BTTTT ngày 09/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy định về việc tổ chức phong trào thi đua và bình xét khen thưởng Khối thi đua Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Để tổ chức thực hiện tốt các nội dung chỉ đạo của Bộ trưởng, Cụm Thi đua số 08 (sau đây gọi tắt là Cụm) xây dựng Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua và bình xét khen thưởng năm 2022 với những nội dung như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Phát động và ký kết giao ước thi đua năm 2022 giữa các Sở Thông tin và Truyền thông (TTTT) trong Cụm; đảm bảo nội dung, kịp thời đề ra các biện pháp cụ thể nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua do Bộ Thông tin và Truyền thông phát động.

2. Phong trào thi đua phải thiết thực, phù hợp thực tiễn, tiết kiệm và hiệu quả, tránh phô trương, hình thức. Các thành viên trong Cụm cùng nhau thi đua trên tinh thần “Tự nguyện, dân chủ, đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển”.

3. Thông qua phong trào thi đua, động viên, khuyến khích công chức, viên chức và người lao động trong ngành tích cực học tập, rèn luyện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; qua đó khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt. Việc khen thưởng phải khách quan, công khai, dân chủ, công bằng và chính xác, đúng đối tượng, tiêu chuẩn, thành tích, có tác dụng nêu gương và tạo sức lan tỏa.

### II. NỘI DUNG:

1. Tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm hoàn thành tốt những nhiệm vụ tại Chỉ thị số 103/CT-BTTTT ngày 13/12/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông về công tác thi đua, khen thưởng năm 2022 với chủ đề **“Toàn ngành Thông tin và Truyền thông thi đua, đổi mới sáng tạo, đi đầu thực hiện chuyển đổi số để phát triển bền vững”**; Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản hướng dẫn thi hành; Quyết định số 1459/QĐ-BTTTT ngày 09/9/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông. Quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo những quan điểm,

tư tưởng chỉ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước; xem công tác thi đua, khen thưởng là động lực để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

**2.** Thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của sở, ngành quản lý nhà nước trong Cụm, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao. Gắn việc thực hiện phong trào thi đua thường xuyên với phong trào thi đua theo chuyên đề. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

**3.** Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng, đảm bảo việc khen thưởng chính xác, công khai, công bằng, minh bạch, kịp thời. Việc đề nghị khen thưởng cần phải xem xét kỹ lưỡng để phát huy tính nêu gương, giáo dục, tránh việc khen thưởng không đúng thực chất thành tích, ảnh hưởng tiêu cực đến phong trào thi đua.

**4.** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến. Phổ biến các bài học kinh nghiệm, mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo trong phong trào thi đua.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

#### **1. Tổ chức ký giao ước thi đua:**

Triển khai ký kết giao ước thi đua năm 2022 giữa các thành viên trong Cụm số 8 (*trong ngày 11/03/2022*).

#### **2. Đăng ký thi đua:**

Các đơn vị gửi bảng đăng ký thi đua đầu năm 2022 theo Bảng điểm tiêu chuẩn (*đính kèm*) về cho Cụm trưởng (Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Tháp) chậm nhất vào ngày *28/4/2022*.

#### **3. Tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào thi đua:**

**3.1. Hội sơ kết 6 tháng đầu năm 2022:** *Trước ngày 30/6/2022*, địa điểm tại Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Tháp (có thể tổ chức bằng hình thức trực tuyến).

- Nội dung: Đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua đã ký kết giao ước thi đua trong năm; trao đổi kinh nghiệm, học tập các điển hình tiên tiến và bàn biện pháp triển khai nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng cuối năm của Cụm.

**3.2. Hội tổng kết phong trào thi đua năm 2022:** *Trước ngày 16/3/2023*, địa điểm tại Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Tháp (có thể tổ chức bằng hình thức trực tuyến).

- Nội dung:

+ Đánh giá kết quả hoạt động của Cụm và kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua đã ký kết giao ước; đề ra phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng năm sau.

+ Chấm điểm, bình xét và đề nghị khen thưởng.

+ Ký kết giao ước thi đua năm 2023; bầu Cụm trưởng, Cụm phó mới.

#### **4. Chế độ báo cáo:**

**4.1. Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm 2022:** Các đơn vị báo cáo sơ kết gửi về Cụm trưởng tổng hợp **chậm nhất ngày 16/6/2022**.

**4.2. Báo cáo tổng kết năm 2022:** Các đơn vị báo cáo đánh giá kết quả thi đua và tự chấm điểm theo các tiêu chuẩn quy định gửi về Cụm trưởng **chậm nhất ngày 25/01/2023**.

#### **5. Tổ chức thực hiện:**

##### **5.1. Cụm trưởng Cụm Thi đua (Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Tháp):**

- Chịu trách nhiệm trong việc tổ chức các hoạt động thi đua; Xây dựng Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua và sửa đổi, bổ sung các tiêu chí thi đua phù hợp với đặc điểm, tình hình hoạt động của các đơn vị thuộc Cụm.

- Chuẩn bị nội dung và tổ chức các cuộc họp sơ kết, tổng kết, ký kết giao ước thi đua, phát động phong trào thi đua của Cụm.

- Đánh giá, tổng kết phong trào thi đua của Cụm; tổ chức thẩm định, chấm điểm thi đua cho các thành viên trong Cụm; tổng hợp báo cáo kết quả thi đua, bình chọn suy tôn các đơn vị tiêu biểu của Cụm để đề nghị Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông khen thưởng.

##### **5.2. Cụm phó Cụm Thi đua (Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Vĩnh Long). Dự kiến**

- Phối hợp với Cụm trưởng tham gia xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Cụm và bình xét thi đua cuối năm; thay mặt Cụm trưởng giải quyết công việc khi được Cụm trưởng ủy quyền.

- Phối hợp với Cụm trưởng chuẩn bị các nội dung, tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết và ký kết giao ước thi đua của Cụm.

##### **5.3. Các đơn vị thành viên trong Cụm:**

- Căn cứ tình hình thực tiễn và nhiệm vụ chính trị, đơn vị xây dựng nội dung, tiêu chí thi đua và tổ chức phát động thi đua sát với tình hình thực tế nhằm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, kế hoạch được giao.

- Thực hiện đăng ký thi đua, ký kết giao ước thi đua năm 2022 và triển khai thực hiện các nội dung đã đăng ký. Tham gia đầy đủ các cuộc họp do Cụm trưởng tổ chức; Định kỳ báo cáo 6 tháng, năm và tự chấm điểm các nội dung thi đua gửi về Cụm trưởng để phục vụ cho công tác sơ kết, tổng kết và đề nghị khen thưởng theo đúng quy định.

- Tham gia góp ý xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động thi đua của Cụm, bảng tiêu chuẩn thi đua của Cụm để thống nhất ban hành và tổ chức thực hiện trong năm 2022.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua và bình xét khen thưởng năm 2022, đề nghị các đơn vị thành viên trong Cụm phối hợp triển khai thực hiện hoàn thành Kế hoạch này./.

***Nơi nhận:***

- Vụ TĐKT (Bộ TTTT);
- Các đơn vị thuộc Cụm thi đua số 08;
- GD & PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**CỤM TRƯỞNG**

**GIÁM ĐỐC SỞ TTTT ĐỒNG THÁP**  
**Đoàn Thanh Bình**

**PHỤ LỤC 1**

(Đính kèm Kế hoạch số /KH-CTĐ SỐ 08 ngày /3/2022 của Cụm Thi đua số 08)

**1. Bảng điểm tiêu chuẩn thi đua**

TT	TIÊU CHUẨN THI ĐUA	ĐIỂM			TÀI LIỆU KIỂM CHỨNG
		Chuẩn	Thưởng	Trừ	
<b>1</b>	<b>Hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn</b>	<b>20</b>			Kế hoạch tổ chức; hình ảnh; báo cáo kết quả; quyết định khen thưởng (nếu có)
1.1	Hoàn thành tốt các nhiệm vụ chuyên môn đã đăng ký với Cụm:	10			
1.1.1	- Triển lãm số hoặc thực hiện tuyên truyền “Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam - Những bằng chứng lịch sử và pháp lý”.	2			
1.1.2	- Tổ chức Ngày Sách Việt Nam.	2			
1.1.3	- Kế hoạch phát động thi đua cải cách hành chính.	2			
1.1.4	<b>- Kế hoạch phát động thi đua Chuyển đổi số của ngành</b>	<b>2</b>			
1.1.5	- Kế hoạch phát triển ngành thông tin và truyền thông tại địa phương.	2			
1.1.6	- Hoàn thành tốt 01 nhiệm vụ chuyên môn trước thời gian (từ 05 ngày trở lên) đã đăng ký với Cụm.		+1		
1.1.7	- Không hoàn thành 01 nhiệm vụ chuyên môn đã đăng ký.			-1.5	
1.1.8	<b>- Kế hoạch phát động thi đua Chuyển đổi số của Tỉnh</b>		<b>+2</b>		
1.2	Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản QPPL; tham mưu triển khai kịp thời, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho chính quyền địa phương.	<b>5</b>			
1.3	Thực hiện nhiệm vụ là cơ quan thường trực, tham mưu hoàn thành tốt các nhiệm vụ về Chuyển đổi số tại địa phương.	<b>3</b>			- Quyết định giao nhiệm vụ của Ban chỉ đạo Chính quyền điện tử tỉnh.

					- Công tác tham mưu Ban chỉ đạo: Biên bản các cuộc họp, Thông báo kết luận cuộc họp và kết quả tham mưu thực hiện các kết luận cuộc họp trong năm.
1.4	Có bộ phận/ đơn vị được giao nhiệm vụ phụ trách công tác công tác chuyển đổi số nói chung và xây dựng chính quyền số nói riêng	2			Quyết định giao nhiệm vụ cho bộ phận/ đơn vị phụ trách
2	<b>Quản lý công tác báo chí, truyền thông:</b> Tham mưu chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông ở địa phương thông tin, tuyên truyền toàn diện, đầy đủ về chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước tạo lòng tin và sự đồng thuận của nhân dân tại địa phương	10			
2.1	Phối hợp thực hiện giao ban báo chí định kỳ hàng tháng/quý.	5			Kế hoạch tổ chức hội nghị giao ban hoặc thư mời hội nghị giao ban hàng tháng/quý
2.2	Đảm bảo môi trường tin lành mạnh: thông tin tích cực > 90%, xử lý kịp thời các thông tin không đúng sự thật.	5			Báo cáo từng vụ việc và thông tin phản hồi của các báo (nếu có vụ việc xảy ra)
3	<b>Hỗ trợ doanh nghiệp phát triển kinh tế ngành Thông tin và Truyền thông tại địa phương</b>	10			
3.1	Thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp ngành Thông tin và Truyền thông.	5			Căn cứ vào Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện
3.2	Thực hiện tiếp xúc doanh nghiệp ít nhất 01 lần/năm để lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp ngành phát triển tại địa phương.	5			Kế hoạch tổ chức gặp gỡ, biên bản cuộc gặp gỡ kèm theo báo cáo cụ thể; Giấy mời họp.
3.3	Tiếp xúc doanh nghiệp từ 02 lần/năm			+1	
3.4	Mức tăng trưởng doanh thu của 01 lĩnh vực ngành TTTT (CNTT, bưu chính, viễn thông, in, xuất bản, phát hành...) đạt ít nhất 30% và tăng trưởng lợi nhuận ít nhất 10% so với năm trước.			+1	Công văn của Cục thuế các tỉnh; Báo cáo của các doanh nghiệp.
4	<b>Phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin (Bảng xếp hạng Chỉ số ICT Index của cấp tỉnh)</b>	10			Bảng xếp hạng Chỉ số ICT Index hàng năm của cấp tỉnh. Nếu đến tháng
	- Xếp hạng từ 1 đến 10.	10			

	- Xếp từ hạng từ 11 đến 20.	8			01/2023 mà chỉ số này của năm 2022 chưa được công bố thì lấy kết quả năm 2021 làm chỉ tiêu chính thức.
	- Xếp từ hạng từ 21 đến 30.	5			
	- Xếp từ hạng từ 31 đến 40	3			
	Từ 40 trở đi	0			
<b>5</b>	<b>Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính</b>	<b>5</b>			
5.1	Xếp hạng Chỉ số CCHC (Theo Bảng xếp hạng Chỉ số CCHC (PAR Index) hàng năm của cấp tỉnh)	2			Bảng xếp hạng Chỉ số CCHC (PAR Index) hàng năm của cấp tỉnh. Nếu đến tháng 01/2023 mà chỉ số này của năm 2022 chưa được công bố thì lấy kết quả năm 2021 làm chỉ tiêu chính thức. do Bộ Nội vụ công bố
	- Xếp hạng từ 1 đến 10.	2			
	- Xếp từ hạng từ 11 đến 20.	1.5			
	- Xếp từ hạng từ 21 đến 30.	1			
	- Xếp từ hạng từ 31 đến 40	0.5			
	- Từ 40 trở đi	0			
5.2	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ hành chính công mức độ 4 đủ điều kiện đạt tỷ lệ 100%	3			Báo cáo số liệu của các đơn vị trên Cổng dịch vụ công (lấy mốc số liệu đến ngày 31/12/2022). Báo cáo cuối năm kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong CQNN, phát triển chính quyền số trên địa bàn tỉnh.
	- Từ 90% đến <100%:	2.5			
	- Từ 80% đến <90%:	2			
	- Từ 70% đến <80%:	1.5			
	- Dưới 70%	0			
<b>6</b>	<b>Đánh giá chuyển đổi số cấp Tỉnh</b>	<b>10</b>			
6.1	Văn bản chỉ đạo của Tỉnh uỷ về Chuyển đổi số	3			- Nghị quyết; Chỉ thị; Chương trình, Đề án, Kế hoạch Chuyển đổi số cấp Tỉnh,..  - Bảng xếp hạng chỉ số Chuyển đổi số của Bộ TTTT
	- Nghị quyết Chuyển đổi số của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh/TP	3			
	- Nghị quyết, Chỉ thị của Ban Thường vụ	2			
6.2	Chương trình, Đề án, Kế hoạch Chuyển đổi số cấp Tỉnh	2			
6.3	Xếp hạng Bộ chỉ số Chuyển đổi số cấp Tỉnh	5			
	- Xếp hạng từ 1 đến 5	5			
	- Xếp hạng từ 6 đến 10	4.5			
	- Xếp hạng từ 11 đến 20	4			
	- Xếp hạng từ 21 đến 30	3.5			
	- Xếp hạng từ 31 đến 45	3			

	- Xếp hạng từ 46 đến 60	2			
	- Xếp hạng từ 61 đến 63	0.5			
6.4	<b>Ứng dụng CNTT trong quản lý ngành</b>				
	- Có ứng dụng/phân hệ nghiệp vụ trong lĩnh vực TT-BC-XB		+ 0.5		Hình ảnh, đường link,...
	- Có ứng dụng/phân hệ nghiệp vụ trong lĩnh vực Bưu chính		+ 0.5		
	- Có ứng dụng/phân hệ nghiệp vụ trong lĩnh vực Viễn thông		+ 0.5		
	- Có ứng dụng/phân hệ nghiệp vụ trong lĩnh vực CNTT		+ 0.5		
	- Có ứng dụng/phân hệ nghiệp vụ trong công tác khác của Sở		+ 0.5		
7	<b>Phát huy sáng kiến, sáng tạo đem lại hiệu quả trên mặt công tác</b>	5			
7.1	Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, có nhiều sáng kiến, sáng tạo trong công việc để nâng cao hiệu quả công tác.	5			Quyết định công nhận sáng kiến của Hội đồng sáng kiến của đơn vị hoặc của Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh
7.2	Có từ 01 sáng kiến trở lên được áp dụng rộng rãi đem lại hiệu quả thiết thực được công nhận từ cấp tỉnh trở lên.		+1		Quyết định công nhận sáng kiến của Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh
8	<b>Giữ gìn đoàn kết nội bộ, gương mẫu chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Xây dựng tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch vững mạnh</b>	10			
8.1	Đề xảy ra 01 vụ tham nhũng đến mức bị xử lý hành chính.			-2	Xác nhận của UBKT Tỉnh ủy hoặc UBKT Đảng ủy khối. Xác nhận của BTC Tỉnh ủy hoặc Đảng ủy khối. Quyết định, văn bản xếp loại các tổ chức đoàn thể trong năm 2022
8.2	Có CCVC và người lao động vi phạm pháp luật hoặc bị xử lý kỷ luật.			-1	
8.3	Tổ chức cơ sở Đảng xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.		+2		
8.4	Có 1 tổ chức đoàn thể xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”		+1		



<b>9</b>	<b>Phát động, triển khai các phong trào thi đua thường xuyên, theo đợt, theo chuyên đề thiết thực, hiệu quả</b>	<b>10</b>			
9.1	Có chương trình, kế hoạch phát động và hướng dẫn thi đua cho đơn vị trực thuộc và CCVC, người lao động thuộc đơn vị.	5			Kế hoạch thi đua; Kế hoạch phát động thi đua; Đăng ký thi đua của Sở
9.2	Không có chương trình, kế hoạch phát động, hướng dẫn thi đua.			-0.25	
9.3	Đảm bảo thực hiện đúng quy trình xét và trình khen thưởng.	3			Căn cứ vào Bảng tổng hợp của Cụm trưởng và Vụ Thi đua - Khen thưởng
9.4	Có 01 hồ sơ gửi Cụm trưởng/Vụ Thi đua - Khen thưởng (Bộ TTTT) khen thưởng không đúng quy định (thành phần hồ sơ, thời gian).			-0.25	
9.5	Tham gia đầy đủ, đúng thành phần các cuộc tập huấn, hội họp do Vụ TĐKT, Cụm trưởng tổ chức. - Nếu vắng 01 lần tập huấn hoặc cuộc họp không có lý do chính đáng. - Dự họp không đúng thành phần (vắng lãnh đạo Sở)	2		-0.5 -0.5	
<b>10</b>	<b>Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, đúng thời hạn quy định</b> (Các đơn vị thành viên trong Cụm thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo Chỉ thị số 67/CT-BTTTT ngày 27/12/2019 và Quyết định số 1459/QĐ-BTTTT ngày 09/9/2019 của Bộ TTTT)	<b>10</b>			
10.1	- Không gửi báo cáo định kỳ hàng quý. * Nếu không gửi từ 02 báo cáo quý trong năm trở lên sẽ không đạt chỉ tiêu này.			-0.25	Tài liệu kiểm chứng và Bảng thống kê, tổng hợp các báo cáo của Vụ Thi đua - Khen thưởng và Cụm trưởng; các báo cáo của đơn vị
10.2	- Gửi 01 báo cáo (định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm) không đúng thời gian quy định: cứ trễ 01 ngày làm việc, tính theo xác nhận ngày đến trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành của đơn vị được giao làm Cụm trưởng (trừ tối đa 0.25 điểm/báo cáo)			-0.1	
	<b>Tổng điểm</b>	<b>100</b>			

## 2. Về tài liệu kiểm chứng

- Việc tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị phải kèm theo các tài liệu kiểm chứng bằng văn bản điện tử hoặc văn bản giấy (công văn, báo cáo, kế hoạch, thông báo, quyết định...) được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành để xác định mức độ tin cậy của việc tự đánh giá, chấm điểm cho từng tiêu chí thi đua.

- Ngoài việc cung cấp các tài liệu kiểm chứng được liệt kê tại Bảng điểm trên, các đơn vị có thể bổ sung các tài liệu kiểm chứng khác (nếu có) đủ độ tin cậy để chứng minh kết quả tự đánh giá, chấm điểm các tiêu chí thi đua.

- Đối với các tiêu chí thi đua không có tài liệu kiểm chứng hoặc tài liệu kiểm chứng không có đầy đủ thông tin kiểm chứng theo yêu cầu, các đơn vị giải trình rõ về cách đánh giá, tính điểm tại Bảng điểm tiêu chuẩn thi đua tự chấm của đơn vị.

**3. Các trường hợp không xét khen thưởng:** Không xem xét khen thưởng cho các Sở TTTT có một trong các trường hợp sau:

- Không đăng ký thi đua.
- Không có báo cáo sơ kết hoặc tổng kết phong trào thi đua trong năm.
- Khi Giám đốc Sở TTTT bị kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo trở lên.
- Đơn vị đạt điểm chuẩn dưới 90 điểm.

## 4. Phương pháp chấm điểm và bình xét thi đua

- Loại trừ các trường hợp không đủ điều kiện xét thi đua.

- Tổ chức họp xét chọn 02 đơn vị đủ điều kiện dẫn đầu phong trào thi đua, đề nghị Bộ trưởng Bộ TTTT xét tặng “Cờ thi đua của Bộ TTTT” và 02 đơn vị xuất sắc tiếp theo đề nghị Bộ trưởng Bộ TTTT xét tặng “Bằng khen của Bộ trưởng TTTT”.

\* Nếu có các đơn vị số điểm bằng nhau, sẽ do tập thể Cụm xem xét thống nhất quyết định: Bỏ phiếu hoặc lấy một số tiêu chí quan trọng để đánh giá...

\* Trường hợp bình xét suy tôn bằng hình thức bỏ phiếu kín, nếu đại diện lãnh đạo đơn vị vắng không tham dự họp xét sẽ mất quyền bỏ phiếu.

**Lưu ý:** Đơn vị có tổng số điểm đạt thứ hạng cao trong Cụm nhưng có 01 chỉ tiêu thi đua bị trừ hết điểm chuẩn thì chỉ được xét tặng Bằng khen Bộ trưởng Bộ TTTT.